

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỸ LỘC
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2021/HS-ST
Ngày 07-01-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ LỘC, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Quang.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Nhân;

Ông Trần Minh Phong.

- Thư ký phiên toà: Ông Trần Công Thương - Thư ký Toà án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà: Bà Thiều Thị Lan Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 01 năm 2021 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 43/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2020/QĐXXST- HS ngày 24 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Bùi Thế Đ, sinh năm 1975 tại thành phố Đ, tỉnh Nam Định.

ĐKKHKT: Số 11/163 đường B, phường K, thành phố Đ, tỉnh Nam Định.

Nơi ở: C9T9 tập thể CT, phường M, thành phố Đ, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Thế T và bà Nguyễn Thị K (đã chết); có vợ Vũ Thị T và 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 30/2008/HSST ngày 12/8/2008 Toà án nhân dân huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” đã được xoá án tích. Ngày 16/8/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định ra Quyết định khởi tố bị can về hành vi “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”; bị bắt tạm giam ngày 21 tháng 8 năm 2020 theo lệnh bắt bị can để tạm giam số 41 ngày 16/8/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định; có mặt.

- Người làm chứng:

Anh Trần Tân T;

Anh Nguyễn Văn H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Thế Đ mua xe ô tô 5 chỗ ngồi và được Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Nam Định cấp Giấy chứng nhận đăng ký (viết tắt GCNĐK) lần đầu số 014351 ngày 18/8/2017 có biển số đăng ký 18A-095.xx. Sau khi được cấp đăng ký, Đ mang ô tô đi thế chấp để vay Ngân hàng (V) ở phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội số tiền 428.000.000 đồng trong thời hạn 83 tháng, kể từ ngày 19/8/2017 đến ngày 19/7/2024. Phía (V) đã giữ lại bản chính GCNĐK xe ô tô biển số 18A-095.xx và giao lại cho Đ bản sao có thời hạn 03 tháng/1 lần cấp và một bản chính giấy chứng nhận đăng kiểm ô tô để Đ tham gia giao thông. Đến tháng 6/ 2019 do Đ không trả nợ nên (V) không cấp tiếp bản sao GCNĐK xe ô tô và ra thông báo thu hồi tài sản bảo đảm là chiếc ô tô biển số 18A-095.xx để xử lý. Khoảng tháng 10/2019 thông qua mạng xã hội facebook, Đ thuê một người không rõ nhân thân, lai lịch có nick là “T. N. V” làm cho một GCNĐK giả đối với chiếc xe ô tô biển số 18A-095.xx để sử dụng với giá 1.500.000 đồng. Ngày 17/10/2019 qua đường Bru điện, Đ nhận được một GCNĐK xe ô tô giả thuộc Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Nam Định cấp ngày 18/8/2017 đối với biển số xe 18A-095.xx có chữ ký của thượng tá Trịnh Duy D được đóng dấu tròn. Trong quá trình tham gia giao thông, Đ bị mất giấy chứng nhận kiểm định của xe ô tô 18A-095.xx nên nảy ý mang GCNĐK xe ô tô giả đi làm lại giấy chứng nhận kiểm định. Ngày 17/12/2019, Đ đến Trung tâm đăng kiểm phương tiện giao thông thuộc Sở giao thông vận tải tỉnh Nam Định có trụ sở tại xã T, huyện L, tỉnh Nam Định để làm thủ tục đăng kiểm cho xe ô tô 18A-095.xx. Tại Trung tâm đăng kiểm, Đ gặp anh Trần Tân T là cán bộ của Trung tâm đăng kiểm trình bày về việc bị mất giấy chứng nhận kiểm định và xin làm thủ tục được cấp lại. Anh T yêu cầu Đ làm đơn cam kết việc mất giấy chứng nhận đăng kiểm xe ô tô và xuất trình các giấy tờ liên quan thì Đ đã đưa anh T một GCNĐK giả của xe ô tô 18A-095.xx và một Căn cước công dân mang tên Bùi Thế Đ. Do không có nghiệp vụ trong việc phát hiện ra GCNĐK giả nên anh T đã làm thủ tục để Trung tâm đăng kiểm phương tiện giao thông Nam Định cấp Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số 0896380 ngày 17/12/2019 có hạn sử dụng đến ngày 16/6/2021 đối với xe ô tô 18A-095.xx của Đ. Sau khi có được Giấy chứng nhận đăng kiểm, Đ mang giấy tờ xe ô tô 18A-095.xx đến vay tiền của anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1985; trú tại 1/207, phường X, thành phố Đ. Do đến thời điểm thoả thuận, Đ không trả tiền vay nên anh H đã bán chiếc ô tô của Đ cho người khác. Tuy nhiên, khi làm thủ tục sang tên xe ô tô tại Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Nam Định thì phát hiện GCNĐK xe ô tô giả nên anh H trình báo Công an.

Ngày 11/5/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ đã ra quyết định số 246 trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định tiến hành giám định 01 GCNĐK xe ô tô biển số 18A-095.62 được thu giữ (ký hiệu A). Tại kết luận giám định số 500/KLGD-PC09 ngày 15/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Phôi in “Chứng nhận đăng ký xe ô tô” (ký hiệu A) là giả; hình dấu “Công an tỉnh Nam Định- CHXHCN Việt Nam” so với hình dấu mẫu (Lưu tại PC09) không phải do cùng một con dấu đóng ra; chữ ký

đứng tên Thượng tá Trịnh Duy D – P. Trưởng phòng trên tài liệu cần giám định (ký hiệu A) so với chữ ký đứng tên Thượng tá Trịnh Duy D trên tài liệu mẫu (Lưu tại PC09) không phải do cùng một người ký ra.

Sau khi xác định hành vi của Đ sử dụng GCNĐK xe ô tô giả để làm thủ tục đăng kiểm tại Trung tâm đăng kiểm phương tiện giao thông Nam Định ở xã Mỹ T, huyện L, tỉnh Nam Định, Công an thành phố Đ tiến hành chuyển vụ việc cho Công an huyện Mỹ Lộc giải quyết theo thẩm quyền.

Tại cơ quan điều tra, Bùi Thế Đ khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên. Về hành vi làm giả GCNĐK xe ô tô 18A-095.xx, Đ khai không gặp trực tiếp người làm giả và cũng không nhớ các thông tin cụ thể của nick facebook trên mạng xã hội của họ nên Cơ quan điều tra đã tách ra để điều tra, xử lý sau.

Đối với anh Trần Tân T là cán bộ của Trung tâm đăng kiểm đã làm thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đăng kiểm xe ô tô 18A-095.xx cho Đ nhưng do không có nghiệp vụ trong việc phát hiện GCNĐK xe ô tô giả, không có sự bàn bạc với Đ để làm thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng kiểm nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với anh T.

Về hành vi Đ sử dụng GCNĐK xe ô tô giả để vay tiền của anh Nguyễn Văn H, vụ việc này xảy ra trên địa bàn thành phố Đ nên thuộc thẩm quyền xử lý của Cơ quan điều tra Công an thành phố Nam Định.

Bản cáo trạng số 43/CT-VKSML ngày 30 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định truy tố bị cáo Bùi Thế Đ về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự; xác định bị cáo không có tình tiết tăng nặng, được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà: Bị cáo Bùi Thế Đ khai nhận hành vi sử dụng GCNĐK xe ô tô 18A-095.xx giả để làm thủ tục được cấp Giấy chứng nhận kiểm định để tham gia giao thông là vi phạm pháp luật; bản kết luận giám định đối với GCNĐK xe ô tô 18A-095.62 bị Công an thu giữ là đúng; Viện kiểm sát truy tố là không oan. Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bùi Thế Đ phạm tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”; căn cứ áp dụng khoản 1 Điều 341; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù. Bị cáo không bào chữa, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chiếu cố đến hoàn cảnh của bản thân và gia đình, xin được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Lộc cũng như Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc cũng như Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định

tổ tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét thấy lời khai bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ vụ án như: Biên bản giao nhận tài liệu, đồ vật, dữ liệu điện tử; kết luận giám định vật chứng thu giữ; lời khai người làm chứng cũng như lời khai bị cáo tại cơ quan điều tra. Từ các tình tiết chứng cứ này đã có đủ cơ sở kết luận: Ngày 17 tháng 12 năm 2019, tại Trung tâm đăng kiểm phương tiện giao thông thuộc Sở giao thông vận tải tỉnh Nam Định đóng tại xã T, huyện L, tỉnh Nam Định. Bùi Thế Đ đã sử dụng GCNĐK xe ô tô giả để làm thủ tục và được cấp Giấy chứng nhận đăng kiểm xe ô tô biển số 18A-095.xx. Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định truy tố bị cáo về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo Bùi Thế Đ là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo đã xâm phạm quy định về trật tự quản lý hành chính, là khách thể được pháp luật Nhà nước bảo hộ. Mặt khác, việc sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức không những làm mất uy tín, giảm sút lòng tin của nhân dân vào các cơ quan, tổ chức mà còn làm phát sinh ra loại tội phạm “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức”. Bản thân bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi nhưng vì động cơ cá nhân mà bất chấp pháp luật. Vì vậy, bị cáo sẽ phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội của mình.

[4] Về trách nhiệm hình sự: Xét tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, khách thể được pháp luật Nhà nước bảo hộ bị xâm phạm, động cơ mục đích phạm tội của bị cáo, hậu quả nguy hại cho xã hội thì đối với bị cáo cần phải được xử lý nghiêm để cải tạo, giáo dục; đồng thời cũng mới đáp ứng được yêu cầu răn đe, giáo dục phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo không có tình tiết nào bị coi là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; quá trình khai báo bị cáo thành khẩn, nhận thức lỗi lầm ăn năn hối cải. Đây là tình tiết được Hội đồng xét xử xem xét vận dụng quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo được hưởng chính sách khoan hồng của pháp luật Nhà nước. Xét mức án Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc, vì vậy Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc để ấn định một mức hình phạt tương xứng, đủ để cải tạo bị cáo hoàn lương trở về hoà nhập với cuộc sống cộng đồng làm người có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo có hoàn cảnh gia đình có phần khó khăn; việc bị cáo sử dụng GCNĐK xe ô tô giả là nhằm để tham gia giao thông, không có mục đích để thu lợi bất chính nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Thế Đ phạm tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”;

Căn cứ áp dụng khoản 1 Điều 341; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Đ 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Mỹ Lộc;
- Công an huyện Mỹ Lộc;
- Trại giam CA tỉnh Nam Định;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Lộc;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Quang